| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐAM RÔNG**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ | *Đam Rông, ngày 26 tháng 7 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 68/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022, giữa:

**** Nguyên đơn***: Bà **Lê Thị P;** Sinh năm: 1998

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị đơn***: Ông **Phạm Văn T**; năm: 1995

Địa chỉ: Thôn S, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Lê Thị P và ông Phạm Văn T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** Ông Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là các cháu Phạm Thị Thanh Tr ; Sinh ngày 20/01/2016 và cháu Phạm Gia H ; Sinh ngày 12/8/2019 cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành. Bà P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

**2.2. Về tài sản chung:** Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí:** Bà Lê Thị P tự nguyện nhận nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của vụ án nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0006200 ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông. Hoàn trả cho bà Lê Thị P 150.000đ tạm ứng án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND H. Đ (02);
- CC THADS H. Đ (01);
- UBND xã R, huyện Đ(01);
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Rung K’ Nhơn**